

DANH MỤC CUNG CẤP TÀI LIỆU

Nhà thầu: APO CORP.

Chủ dự án: KHÁCH HÀNG

Dự án: CỬA KHÁCH HÀNG

Địa điểm: Xây dựng dự án

Phục vụ lập hồ sơ **ĐỀ XUẤT CẤP GIẤY PHÉP MÔI TRƯỜNG** của khách hàng.

I. Công tác chuẩn bị và Thu thập hồ sơ pháp lý

Đây là bước nền tảng để xác định đối tượng dự án thuộc nhóm nào (I, II, hay III) và thẩm quyền cấp phép (Bộ TNMT, UBND Tỉnh hay UBND Xã).

STT	NỘI DUNG	DẠNG TÀI LIỆU
1	Hồ sơ dự án: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh. Giấy chứng nhận đầu tư (mới nhất)	File giấy/scan
2	Hồ sơ đất đai: Quyết định phê duyệt quy hoạch chi tiết 1/500, Hợp đồng thuê đất/Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Trích lục biên vẽ thửa đất bản đồ địa chính	File giấy/scan
3	Giấy chứng nhận thẩm duyệt và Văn bản nghiệm thu phòng cháy chữa cháy (nếu có)	File giấy/scan
4	Hồ sơ môi trường cũ: Quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo ĐTM, các giấy xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường, hoặc các giấy phép thành phần (xả thải,	File giấy/scan

STT	NỘI DUNG	DẠNG TÀI LIỆU
	khí thải) đã có trước đó. Biên bản nghiệm thu công trình xây dựng (nếu có)	
5	Các giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của Công ty	File giấy/scan
6	Hợp đồng thu gom xử lý rác thải sinh hoạt (nếu có)	File giấy/scan
7	Hợp đồng thu gom chất thải thông thường (nếu có)	File giấy/scan
8	Hợp đồng thu gom và xử lý chất thải nguy hại (CTNH) kèm hồ sơ năng lực đơn vị thu gom	File giấy/scan
9	Biên bản đấu nối thoát nước mưa, nước thải với địa phương	File giấy/scan
10	Bản vẽ hoàn công hố chôn xác, nhà chứa phân, sân phơi phân,...(Tùy ngành nghề)	File giấy/scan
11	Hồ sơ kỹ thuật: Bản vẽ hoàn công hệ thống xử lý nước thải (HTXLNT), hệ thống xử lý khí thải, sơ đồ thoát nước mưa, nước thải, các khu lưu chứa chất thải, bể tự hoại, mặt bằng tổng thể (đầy đủ hạng mục, nhà vệ sinh, khu lưu giữ chất thải).	File giấy/Word/PDF/scan

II. Khảo sát thực tế và Đo đạc kỹ thuật

- **Khảo sát hạ tầng:** Kiểm tra thực trạng các công trình bảo vệ môi trường tại cơ sở (bể tự hoại, HTXLNT tập trung, kho lưu giữ chất thải nguy hại, điểm xả thải).
- **Chương trình quan trắc:** * Lấy mẫu và phân tích chất lượng nước thải (đầu vào và đầu ra).
- Đo đạc mẫu khí thải tại nguồn và môi trường xung quanh.

- Đo đặc tiếng ồn, độ rung.
- *Lưu ý:* Việc lấy mẫu phải do đơn vị có chức năng thực hiện.

III. Lập báo cáo đề nghị cấp Giấy phép môi trường

Nội dung báo cáo thường bao gồm các phần chính sau:

- **Đánh giá hiện trạng:** Mô tả công nghệ sản xuất, quy mô, công suất.
- **Tính toán lưu lượng:** Xác định tổng lượng nước thải, khí thải, chất thải rắn sinh hoạt và chất thải nguy hại phát sinh.
- **Thuyết minh công trình bảo vệ môi trường:**
 - Quy trình vận hành HTXLNT (Biogas/UASB, Anoxic-Oxic, MBBR, SBR...).
 - Thông số kỹ thuật của thiết bị (máy bơm, máy thổi khí, hệ thống quan trắc tự động nếu có).
 - Phương án phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường.
 - Kế hoạch vận hành **thử nghiệm:** Đề xuất thời gian và các vị trí giám sát trong quá trình vận hành thử nghiệm các công trình xử lý chất thải.

IV. Tham vấn ý kiến cộng đồng

- Đăng tải nội dung báo cáo lên cổng thông tin điện tử của cơ quan cấp phép để lấy ý kiến công chúng.
- Tham vấn bằng văn bản các cơ quan liên quan (nếu cần thiết theo quy định cụ thể của từng địa phương).

V. Nộp hồ sơ và Thẩm định

- **Nộp hồ sơ:** Qua cổng dịch vụ công trực tuyến.
- **Kiểm tra thực địa:** Đoàn kiểm tra của cơ quan quản lý (Sở TNMT hoặc Bộ TNMT) sẽ xuống kiểm tra thực tế tại dự án để đối chiếu giữa báo cáo và hiện trạng.
- **Chỉnh sửa hồ sơ:** Hoàn thiện báo cáo theo yêu cầu của hội đồng thẩm định hoặc đoàn kiểm tra.

Các lưu ý quan trọng:

1. **Thời hạn:** GPMT có thời hạn từ **7 đến 10 năm** tùy thuộc vào loại hình dự án.
2. **Tích hợp:** GPMT hiện nay đã tích hợp 7 loại giấy phép cũ (Xả thải vào nguồn nước, Xả thải vào công trình thủy lợi, Giấy xác nhận hoàn thành công trình BVMT, Giấy phép xả khí thải, v.v.).
3. **Vận hành thử nghiệm:** Đối với các dự án có công trình xử lý chất thải, sau khi có GPMT, chủ đầu tư phải tiến hành vận hành thử nghiệm và báo cáo kết quả trước khi đi vào hoạt động chính thức.

VI. Thông tin sản xuất tại dự án

(Vui lòng cung cấp nếu có thay đổi so với ĐTM đã duyệt)

1. Nhu cầu sử dụng lao động và nước

STT	Hạng mục	Số lượng / Thông tin
1	Số lượng lao động (Người) - Hình thức ăn uống?	...
2	Số ca làm việc/ngày	...
3	Số ngày làm việc/tháng	...
4	Nhu cầu sử dụng nước (m ³ /ngày) - Liệt kê từng mục	...

2. Danh mục nguyên liệu, hóa chất sử dụng

STT	Nguyên liệu, hóa chất	Đơn vị	Công thức (nếu có)	Khối lượng/năm	Mục đích sử dụng
1

3. Danh mục thiết bị - máy móc

STT	Loại thiết bị	Số lượng	Năm sản xuất	Tình trạng	Nước sản xuất
1

VII. Yêu cầu về khu vực lưu chứa chất thải

- Phân tách riêng biệt 03 loại: Sinh hoạt, Thông thường và Chất thải nguy hại (CTNH).
- Có biển tên, nhãn dán theo đúng quy định.
- Khu vực CTNH: Có rãnh chống tràn, hồ thu gom sự cố, mã chất thải, cửa đóng và khóa riêng.